

Số: 3801 /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai can thiệp phòng chống Suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1858/QĐ-BYT ngày 06/7/2022 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025;

Căn cứ Quyết định số 515/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 05/5/2022 của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành Chương trình công tác năm 2022 của Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021- 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025, với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi, cải thiện tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi, phụ nữ mang thai, phụ nữ cho con bú và phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các xã xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Mục tiêu cụ thể 1: Mức giảm suy dinh dưỡng (SDD) thể thấp còi tại các xã nông thôn mới.

- Giảm ít nhất 1,5%/năm tại những xã có tỷ lệ SDD thấp còi trên 30%.
- Giảm ít nhất 1,0%/năm tại những xã có tỷ lệ SDD thấp còi từ 20 đến 30%.
- Giảm ít nhất 0,7%/năm tại những xã có tỷ lệ SDD thấp còi dưới 20%.

- Giảm 0,5%/năm tại những xã có tỷ lệ SDD thấp còi dưới 10% và không chế ở mức 5-6%.

2.2. Mục tiêu cụ thể 2: Giảm tỷ lệ SDD trẻ em <5 tuổi thể thấp còi toàn tỉnh và tại các xã xây dựng nông thôn mới.

Chỉ tiêu đến năm 2025

- Tỷ lệ trẻ em <5 tuổi bị SDD thể thấp còi toàn tỉnh giảm còn dưới 20%.
- Tỷ lệ trẻ em <5 tuổi bị SDD thể thấp còi tại các xã xây dựng nông thôn mới giảm còn dưới 22%.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi thực hiện: Kế hoạch được triển khai thực hiện trên địa bàn các xã nông thôn mới của tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng: Trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng, phụ nữ mang thai, phụ nữ cho con bú và phụ nữ tuổi sinh đẻ trên địa bàn các xã nông thôn mới của tỉnh.

III. NGUỒN KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG:

Được sử dụng từ nguồn kinh phí của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và nguồn kinh phí chương trình, dự án phối kết hợp khác để thực hiện các hoạt động can thiệp.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG CAN THIỆP NHẪM GIẢM TỶ LỆ SUY DINH DƯỠNG TRẺ EM DƯỚI 5 TUỔI

1. Củng cố nâng cao năng lực mạng lưới

- Củng cố đội ngũ chuyên trách và cộng tác viên dinh dưỡng hoặc y tế thôn bản đảm bảo các tuyến tỉnh, huyện, xã đều có chuyên trách dinh dưỡng và mỗi thôn có cộng tác viên hoặc y tế thôn bản phụ trách.

- Tập huấn nâng cao chất lượng mạng lưới về chuyên môn kỹ thuật cần được thực hiện hàng năm, nội dung tập huấn gồm các vấn đề liên quan đến dinh dưỡng như: chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi, bổ sung đa vi chất, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, giám sát, theo dõi thực hiện các hoạt động can thiệp dinh dưỡng...

2. Truyền thông thay đổi hành vi phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi

- Tổ chức chiến dịch truyền thông giáo dục dinh dưỡng: Tổ chức “Ngày vi chất dinh dưỡng 1-2/6 và ngày 1-2/12 hàng năm”; “Tuần lễ Dinh dưỡng và Phát triển, 16-23/10”; “Tuần lễ Nuôi con bằng sữa mẹ, 1-7/8”.

- Tổ chức các buổi truyền thông nhóm và thực hành dinh dưỡng, thực hành nuôi con bằng sữa mẹ (NCBSM) cho phụ nữ mang thai, bà mẹ đang cho con bú, bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng.

- Xây dựng các tin, các bài tuyên truyền về phòng chống suy dinh dưỡng trên hệ thống loa phát thanh tại các thôn, khu phố/ xã, phường.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông trực tiếp và truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Vận động gia đình thực hiện rửa tay trước khi ăn, trước khi chế biến thức ăn cho trẻ.

- Khuyến khích sử dụng nguồn lương thực, thực phẩm sẵn có tại gia đình, tại địa phương cho phụ nữ có thai và trẻ nhỏ.

3. Theo dõi tăng trưởng, phát triển và tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi

- Cung cấp trang thiết bị theo dõi tình trạng dinh dưỡng của trẻ gồm cân, thước đo (chiều cao đứng/chiều dài nằm), thước đo vòng cánh tay...

- Cung cấp biểu đồ phát triển cho trẻ dưới 2 tuổi và hướng dẫn sử dụng biểu đồ để theo dõi tăng trưởng của trẻ.

- Theo dõi cân nặng sơ sinh: > 99% trẻ sơ sinh được cân sau khi sinh.

- Những trẻ em dưới 5 tuổi SDD thể thấp còi, nhẹ cân, gầy còm được thực hiện theo dõi tình trạng dinh dưỡng như cân nặng, chiều cao đo chu vi vòng cánh tay 1 tháng/lần.

- Những trẻ dưới 2 tuổi không SDD được theo dõi tình trạng dinh dưỡng trẻ em 3 tháng/lần.

- Những trẻ từ 2 tuổi đến dưới 5 tuổi không bị SDD được theo dõi tình trạng dinh dưỡng 6 tháng/lần.

4. Bổ sung vitamin A, viên sắt/đa vi chất cho các đối tượng nguy cơ

- Trẻ em từ 6 - 36 tháng tuổi được bổ sung vitamin A liều cao 2 lần/năm (vào tháng 6 và tháng 12).

- Tất cả phụ nữ sau sinh trong vòng 1 tháng đều được bổ sung vitamin A một liều cao 200.000IU duy nhất.

- Bổ sung viên sắt/đa vi chất hàng ngày cho phụ nữ mang thai được bắt đầu từ khi phát hiện có thai cho đến 1 tháng sau sinh.

- Bổ sung viên sắt/đa vi chất hàng tuần cho phụ nữ tuổi sinh đẻ từ 18 - 35 tuổi.

- Bổ sung đa vi chất cho trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng nhẹ, có nguy cơ bị suy dinh dưỡng hoặc gia đình đặc biệt khó khăn.

5. Điều trị suy dinh dưỡng cấp tính nặng và hỗ trợ dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ suy dinh dưỡng vùng mất an ninh lương thực

- Sàng lọc trẻ bị suy dinh dưỡng cấp tính vừa và nặng, phụ nữ mang thai, phụ nữ cho con bú tại những vùng thiên tai xảy ra.

- Điều trị suy dinh dưỡng ở những trẻ SDD cấp tính nặng sẽ được cung cấp gói sản phẩm dinh dưỡng (HEBI) điều trị theo hướng dẫn chẩn đoán và điều trị suy dinh dưỡng cấp tính ở trẻ em từ 0 - 72 tháng tuổi của Bộ Y tế.

6. Xây dựng mô hình điểm về chăm sóc dinh dưỡng toàn diện trong 1000 ngày đầu đời của trẻ

- Tư vấn NCBSM hoàn toàn trong 6 tháng đầu và cho con bú đến 24 tháng tuổi.
- Thực hiện cấp viên sắt/viên đa vi chất cho bà mẹ mang thai và cấp vitamin A cho các bà mẹ sau sinh trong tháng đầu và trẻ em 6 - 36 tháng tuổi.
- Cấp gói đa vi chất cho trẻ em 6-23 tháng tuổi.
- Cấp sản phẩm dinh dưỡng (HEBI) cho trẻ em từ 6-59 tháng tuổi SDD cấp tính nặng.
- Khuyến khích sản xuất và sử dụng thực phẩm sẵn có tại hộ gia đình đưa vào bữa ăn của trẻ.
- Chăm sóc toàn diện trong 1.000 ngày đầu đời nhằm phát triển một cách tốt nhất cho trẻ.

7. Phối hợp liên ngành và lồng ghép các chương trình, dự án

Tăng cường lồng ghép, phối hợp liên ngành và các chương trình tiêm chủng mở rộng, nước sạch vệ sinh môi trường, phòng chống sốt rét, dinh dưỡng trong trường học... để nâng cao hiệu quả của các hoạt động dinh dưỡng.

8. Theo dõi giám sát thực hiện

- Thực hiện giám sát hỗ trợ kỹ thuật, giám sát thu thập số liệu, phối hợp các đoàn giám sát liên ngành, phối hợp đoàn giám sát trung ương, của tỉnh thực hiện tại địa phương.
- Tổ chức thực hiện và giám sát các hoạt động dinh dưỡng tại cộng đồng, tổ chức thu thập số liệu theo quy định, tham gia, phối hợp với các đoàn giám sát cấp trên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Y tế:

- Đầu mỗi tổ chức thực hiện Kế hoạch can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện hoạt động của các huyện, xã và báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế.

- Chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị để triển khai các can thiệp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng nhằm giảm tỷ lệ trẻ em SDD thể thấp còi tại các xã nông thôn mới theo hướng dẫn của Bộ Y tế; đẩy mạnh công tác chỉ đạo tuyến, hỗ trợ kỹ thuật cho tuyến dưới và tổ chức các lớp tập huấn cập nhật kiến thức cho cán bộ làm công tác dinh dưỡng.

- Rà soát, lồng ghép vào các chương trình, đề án, dự án có liên quan của ngành Y tế, của các địa phương khi triển khai nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi để

thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định hiện hành và trong khả năng cân đối ngân sách địa phương; Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính, kế toán trong việc thực hiện nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Sở Y tế triển khai các hoạt động Kế hoạch triển khai thực hiện can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025; chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai các hoạt động tại trường học (bữa ăn học đường, theo dõi đánh giá dinh dưỡng, giáo dục dinh dưỡng, tư vấn và hỗ trợ sản phẩm dinh dưỡng).

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với Sở Y tế trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch triển khai thực hiện can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025; tham gia giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động.

5. Các Sở ngành, cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc có liên quan: Theo chức năng nhiệm vụ và hoạt động có liên quan để phối hợp với Sở Y tế và các địa phương triển khai các hoạt động có hiệu quả.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và tình hình thực tế tại địa phương, xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động Kế hoạch triển khai thực hiện can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn, đảm bảo đúng đối tượng được hưởng lợi, đạt mục tiêu và hiệu quả, đúng quy định; thực hiện kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ động lồng ghép các hoạt động cải thiện dinh dưỡng với các chương trình, đề án khác có liên quan trên địa bàn.

- Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch thực hiện công tác dinh dưỡng của địa phương; huy động toàn thể các ban, ngành, hội, đoàn thể của các xã, phường, thị trấn và mạng lưới nhân viên y tế thôn bản tích cực tham gia thực hiện kế hoạch.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể tỉnh:

Phối hợp chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc tích cực phối hợp với ngành y tế trong việc phổ biến các kiến thức về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho cán bộ, hội viên ở cơ sở, chú trọng việc tuyên truyền đảm bảo đủ thành phần dinh dưỡng trong khẩu phần ăn hàng ngày, cách chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ em và phụ nữ mang thai tới các hộ gia đình hội viên, qua đó góp phần thực hiện các mục tiêu cải thiện tình trạng dinh dưỡng và giảm suy dinh dưỡng thấp còi, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm vóc của trẻ em dưới 5 tuổi thuộc xã nông thôn mới.

Căn cứ Kế hoạch này, các Sở, ban ngành, địa phương có trách nhiệm triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được phân công; **định kỳ trước ngày 20 tháng 11 hàng năm** báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp. Giao Sở Y tế làm đầu mối hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nội dung Kế hoạch này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Viện Dinh dưỡng;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, KTTH ;
- Lưu: VT, VXNV. NNN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Long Biên



**CHI TIẾT TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG
SUY DINH DƯỠNG THẤP CÒI THEO TIÊU CHÍ NÔNG THÔN MỚI**
(Kế hoạch số: 3801 /KH-UBND ngày 31 / 8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	TÊN HOẠT ĐỘNG	Tuyên thực hiện				
		Trung ương	Tỉnh/Tp	Quận/Huyện	Xã/Phường	Thôn bản
1. Củng cố và nâng cao năng lực mạng lưới phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi						
1.1	Tập huấn cho cán bộ tuyến tỉnh/tuyến huyện	x	x			
1.2	Tập huấn nâng cao năng lực mạng lưới tuyến xã		x	x		
1.3	Tập huấn nâng cao năng lực cho hệ thống cộng tác viên		x	x	x	
1.4	Tập huấn nâng cao năng lực cán bộ liên ngành	x	x	x	x	
2. Bổ sung viên sắt/đa vi chất dinh dưỡng						
2.1	Bổ sung vitamin A cho trẻ trong độ tuổi và bà mẹ sau sinh trong vòng 1 tháng.	x	x	x	x	x
2.2	Bổ sung đa vi chất cho phụ nữ mang thai và phụ nữ cho con bú	x	x	x	x	x
2.3	Bổ sung viên sắt/đa vi chất cho phụ nữ tuổi sinh đẻ	x	x	x	x	x
2.4	Bổ sung viên sắt/đa vi chất cho trẻ em	x	x	x	x	x
3. Điều trị suy dinh dưỡng cấp tính nặng, hỗ trợ dinh dưỡng cho vùng thiên tai						
3.1	Điều trị cho trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng cấp tính nặng	x	x	x	x	x
3.2	Hỗ trợ dinh dưỡng cho trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	x	x	x	x	x
3.3	Hỗ trợ dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em vùng thiên tai, mất an ninh lương thực	x	x	x	x	x
4. Theo dõi tăng trưởng						
4.1	Cung cấp cân, thước, thước đo vòng cánh tay, biểu đồ phát triển	x	x	x	x	
4.2	Theo dõi cân nặng của trẻ sơ sinh		x	x	x	

4.3	Theo dõi tăng trưởng của trẻ dưới 2 tuổi	x	x	x	x	x
4.4	Theo dõi tăng trưởng của trẻ dưới 5 tuổi	x	x	x	x	x
5. Nâng cao nhận thức của người dân về phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi						
5.1	Cung cấp tài liệu chuyên môn, tài liệu tuyên truyền phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi	x	x	x	x	x
5.2	Tổ chức chiến dịch truyền thông giáo dục dinh dưỡng		x	x	x	x
5.3	Tổ chức tuyên truyền nhóm, tư vấn phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi		x	x	x	x
5.4	Tuyên truyền phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi trên các phương tiện thông tin đại chúng	x	x	x	x	
6. Đảm bảo an ninh lương thực hộ gia đình						
6.1	Cung cấp tài liệu, tờ rơi về hướng dẫn đảm bảo an ninh lương thực, đa dạng hóa sản phẩm tại hộ gia đình.	x	x	x	x	
6.2	Hướng dẫn xây dựng mô hình VAC	x	x	x	x	
6.3	Xây dựng mô hình điểm về an ninh lương thực hộ gia đình.	x	x	x	x	x
7. Theo dõi, giám sát thực hiện						
7.1	Hoạt động giám sát cấp trung ương	x				
7.2	Hoạt động giám sát tại tuyến tỉnh	x	x			
7.3	Hoạt động giám sát cấp huyện	x	x	x		
7.4	Hoạt động giám sát cấp xã	x	x	x	x	x
8. Phối hợp với các chương trình/dự án khác						
	Tăng cường lồng ghép, phối hợp liên ngành, phối hợp với các chương trình tiêm chủng mở rộng, các chương trình cải thiện nước sạch, vệ sinh môi trường, giáo dục thực hành vệ sinh, phòng chống sốt rét, chăm sóc sức khỏe ban đầu, dinh dưỡng trong trường mầm non... nhằm nâng cao hiệu quả của các hoạt động dinh dưỡng.	x	x	x	x	x